

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Mẫu số 03

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)



1. Thông tin chung

- Họ và tên: Lê Anh Thắng
- Năm sinh: 1976
- Giới tính: Nam
- Trình độ đào tạo (TS) (năm, nơi cấp bằng): 2009, Đại học Sejong.
- Chức danh Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): 2019, ĐH SPKT.

- Ngành, chuyên ngành khoa học: Xây dựng.
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): Giảng Viên, Khoa Xây Dựng, Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật TP. HCM.
- Chức vụ cao nhất đã qua:.....
- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo): 2022-2023, Hội đồng Giáo sư cơ sở ĐH SPKT.
- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ): Chưa.
- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ): Chưa.

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

- Tổng số sách đã chủ biên: 01 sách chuyên khảo; 01 giáo trình.
 - Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn).
- Lê Anh Thắng, Giáo trình kết cấu công trình thép, nhà xuất bản Xây Dựng, 2019, ISBN 978-604-82-2793-7.

- Lê Anh Thắng và Phạm Hoàng, Sử dụng ABAQUS để mô phỏng nút khung liên hợp, nhà xuất bản Xây Dựng, 2019, ISBN 978-604-82-2797-5

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: 47 bài báo tạp chí và hội nghị trong nước; 29 bài báo tạp chí và hội nghị quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

- Trong nước:

- Tạp chí trong nước

- Lê Anh Thắng, Phạm Quốc Huy, Phạm Mạnh Đình (2023). *Kết quả nghiên cứu một số đặc tính của gạch tái chế từ bọt nhựa HDPE sử dụng trong nuôi thủy sản ở Bến Tre*. Tạp chí Xây Dựng (số tháng 05/2024).
- Lê anh Thắng, Trần Anh Tuấn, Tô Minh Đoàn, Huỳnh Hữu Tín (2023). *Ảnh hưởng của các loại sợi khác nhau đến cường độ nén và kéo do ép chế của bê tông tính năng cao*. Tạp chí Xây Dựng (số tháng 10/2023).
- Lê Anh Thắng (2021). *Nghiên cứu đánh giá khả năng kháng nứt mỏi của bê tông nhựa sử dụng RFCC*. Tạp chí GTVT (Số tháng 8/2021).
- Nguyễn Phước Minh, Lê Anh Thắng. (2020). *Nghiên cứu đặc tính khai thác vật liệu bê tông nhựa sử dụng phụ gia RFCC và đối chứng bê tông nhựa truyền thống*. Tạp chí GTVT (Số tháng 12/2020).
- Lê Anh Thắng, Bùi Thanh Thắng (2019). *Chọn tối ưu kích thước tiết diện của nhà công nghiệp nhíp từ 35 đến 60m*. Tạp chí Xây Dựng.

- Hội thảo trong nước

- Lê Anh Thắng, Trần Tuấn Kiệt (2021). *Tổng quan về đặc tính của bê tông chịu cháy*. Kỷ yếu hội thảo câu lạc bộ khoa học và công nghệ các trường đại học kỹ thuật lần thứ 57 (NXB Công An Nhân Dân Tháng 5/2021).
- Trần Tuấn Kiệt, Lê Anh Thắng (2021). *Tổng quan về phương pháp thí nghiệm và mô hình phân tích của bê tông chịu cháy*. Kỷ yếu hội thảo câu lạc bộ khoa học và công nghệ các trường đại học kỹ thuật lần thứ 57 (NXB Công An Nhân Dân Tháng 5/2021).

- Quốc tế:

- Tạp chí quốc tế

- Le, A. T., & Tran, T. H. (2024). *Testing the effect of UHPFRC jacket thickness and steel fiber volume fraction on NSC-UHPFRC column compressive behavior*. Structural Concrete.
- Le, A. T., & Le Hoang, A. (2023). *Comparisons of flexural, split tensile, double punch, and direct tension tests on high-performance concrete*

reinforced with different fiber types. Case Studies in Construction Materials, 19, e02413.

- Le, A. T., Le, V. P., & Nguyen, M. T. (2022). *Optimization of SFCC as Mineral Filler in Asphalt–Concrete Mixture Using Combined Methods of Taguchi and PCA*. Journal of Materials in Civil Engineering, 34(7), 04022150.
- Le, A. T., Nguyen, M. T., & Le, V. P. (2021). *The Effect of Spent Fluid Catalytic Cracking Filler on Performance Testing of Asphalt Concrete Mixture*. Advances in Materials Science and Engineering, 2021.
- Nguyen, T. H., Le, A. T., & Nguyen, D. D. (2020). *Bending strength diagnosis for corroded reinforced concrete beams with attendance of deterministic, random and fuzzy parameters*. Journal of Structural Integrity and Maintenance, 5(3), 183-189.
- Hội thảo quốc tế
 - Do, Cao-Phan, Anh-Thang Le, and Manh-Tuan Nguyen. *Effects of PET and RFCC on the dynamic modulus, phase angle, and complex viscosity of asphalt concrete*. IOP Conference Series: Materials Science and Engineering. Vol. 1289. No. 1. IOP Publishing, 2023.
 - Do, Cao-Phan, Thien-Phuc Nguyen, and Anh-Thang Le. *Study on Adhesive Characteristics of RFCC Asphalt Mastic*. The International Conference on Sustainable Civil Engineering and Architecture. Singapore: Springer Nature Singapore, 2023.

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 0 cấp Nhà nước; 01 cấp Bộ và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

- Nghiên cứu cường độ kéo của bê tông sợi bằng các thí nghiệm khác nhau, T2022-139, 2022, Cấp trường trọng điểm, Chủ nhiệm.
- Đánh giá độ bền và khả năng phục vụ của bê tông nhựa khi thay thế bột khoáng trong bê tông nhựa bằng xúc tác rfcc thải từ nhà máy lọc dầu, B2019-SPK-01, 2019-2021, Cấp bộ, Chủ Nhiệm.

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: 0 sáng chế, giải pháp hữu ích
- Tổng số có: 0 tác phẩm nghệ thuật
- Tổng số có: 0 thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: 0 NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*):

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (*Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...)*:

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (*nếu có*):

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (*nếu có*):

ORCID: <https://orcid.org/my-orcid?orcid=0000-0001-7968-1221>

Google scholar:

<https://scholar.google.com.vn/citations?user=0h65xjoAAAAJ&hl=vi>

3.4. Ngoại ngữ

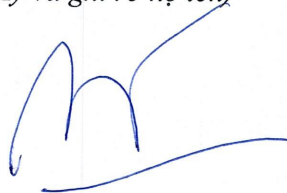
- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: **Anh Văn.**
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: **Tốt.**

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP. HCM, ngày 19 tháng 05 năm 2024.

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)



Lê Anh Thăng